

Số: 1550/KH-ĐHQB

Quảng Trị, ngày 21 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Tổ chức thi kết thúc học phần Đợt 6 năm 2026
các lớp đại học theo hình thức Đào tạo từ xa (Phối hợp với Onschool)**

Thực hiện kế hoạch đào tạo các lớp đại học theo hình thức Đào tạo từ xa, Trường Đại học Quảng Bình thông báo đến các đơn vị Kế hoạch tổ chức thi kết thúc học phần Đợt 6 năm 2026 cho các lớp Đào tạo từ xa, cụ thể như sau:

I. QUY MÔ KỲ THI

- Tổng số học viên dự thi: 370.
- Ngày thi: Từ ngày 01/8/2026 đến ngày 02/8/2026.
- Địa điểm thi: Tầng 1, tầng 2 - Giảng đường A, Trường Đại học Quảng Bình.
- Số phòng thi: 12 (phòng A102, A103, A104, A105, A106, A107, A202, A203, A204, A205, A206, A207).

II. PHỐI HỢP THỰC HIỆN

1. Trung tâm NN,TH&ĐTTX: Xây dựng kế hoạch, lịch thi và thông báo đến các đơn vị có liên quan. Lập danh sách phòng thi; Chuẩn bị vật tư, văn phòng phẩm cho đợt thi; Phối hợp với các đơn vị tổ chức đợt thi theo đúng kế hoạch, đảm bảo quy chế, quy định. Lập dự trù kinh phí.

2. Các khoa, Bộ môn:

- Phân công giảng viên coi thi, ra đề thi, chấm thi các học phần do Khoa, Bộ môn phụ trách, gửi về Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên trước ngày thi 5 ngày làm việc hành chính (*Phụ lục đính kèm*).

- Nộp đề thi về phòng TT-ĐBCLGD trước đợt thi kết thúc học phần 5 ngày làm việc hành chính.

- Phối hợp với Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên tổ chức đợt thi đúng kế hoạch, đảm bảo quy chế.

3. Phòng Đào tạo & QLSV: Bố trí các phòng thi theo kế hoạch.

4. Phòng Thanh tra - ĐBCLGD: Sao in, đóng gói đề thi theo lịch thi. Cử cán bộ tham gia giám sát thi.

5. Phòng TC-HC: Cử cán bộ y tế.

6. Phòng Quản trị: Vệ sinh; mở, đóng cửa các phòng thi theo lịch thi.

7. Phòng Kế hoạch - Tài chính & QLĐT: Chuẩn bị kinh phí.

Nhận được kế hoạch này, đề nghị các đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc./. 

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, NNTH&ĐTTX.



T.S. Dương Thị Ánh Tuyết

PHỤ LỤC 1
DANH SÁCH CÁC HỌC PHẦN TỔ CHỨC THI VÀ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY
(Kèm theo Kế hoạch số 4550../KH-ĐHQB ngày 21 tháng 7 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình)

TT	Tên học phần	Số tín chỉ	Hình thức thi	Giảng viên giảng dạy	Đơn vị
1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Trắc nghiệm	Trương Thị Thu Hà	Phòng QHĐN&TTHL
2	Kinh tế quốc tế	3	Trắc nghiệm	Lê Khắc Hoài Thanh	Khoa KT-DL
3	Triết học Mác-Lênin	3	Trắc nghiệm	Lương Thị Lan Huệ	Khoa TH-MN
4	Tài chính - tiền tệ	3	Trắc nghiệm	Bùi Khắc Hoài Phương	Khoa KT-DL
5	Kinh tế lượng	3	Trắc nghiệm	Trần Thị Thu Thủy	Khoa KT-DL
6	Kế toán tài chính 3	4	Trắc nghiệm	Phan Thị Thu Hà	Khoa KT-DL
7	Thuế	2	Trắc nghiệm	Phan Nữ Ý Anh	Khoa KT-DL
8	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	Trắc nghiệm	Nguyễn Văn Chung	Khoa KT-DL
9	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	2	Trắc nghiệm	Nguyễn Thị Anh Khuyên	Khoa Sư phạm
10	Kinh tế vĩ mô	3	Trắc nghiệm	Trần Thị Thu Thủy	Khoa KT-DL
11	Quản trị văn phòng	3	Trắc nghiệm	Trần Thị Thu Thủy	Khoa KT-DL
12	Kinh tế học đại cương	2	Trắc nghiệm	Lê Khắc Hoài Thanh	Khoa KT-DL
13	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	Trắc nghiệm	Nguyễn Văn Chung	Khoa KT-DL
14	Kỹ năng Nghe C1.1 (Listening C1.1)	2	Trắc nghiệm + Tự luận	Trần Thị Phương Tú	Khoa Ngoại ngữ
15	Kỹ năng Nói C1.1 (Speaking C1.1)	2	Vấn đáp	Nguyễn Thị Lệ Hằng	Khoa Ngoại ngữ
16	Kỹ năng Đọc C1.1 (Reading C1.1)	2	Trắc nghiệm + Tự luận	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Khoa Ngoại ngữ
17	Kỹ năng Viết C1.1 (Writing C1.1)	2	Tự luận	Nguyễn Thị Hồng Thúy	Khoa Ngoại ngữ
18	Nói trước công chúng (Public Speaking)	2	Thuyết trình	Trần Thị Phương Tú	Khoa Ngoại ngữ
19	Ngữ pháp thực hành (Grammar Practice)	2	Trắc nghiệm	Nguyễn Thị Mai Hoa	Khoa Ngoại ngữ
20	Tiếng Anh Du lịch	2	Tự luận	Hoàng Ngọc Anh	Khoa Ngoại ngữ
21	Tin học ứng dụng	3	Trắc nghiệm	Trần Văn Cường, Hoàng Văn Thành	Khoa CNTT
22	Quản trị học	3	Trắc nghiệm	Phạm Thị Bích Thủy	Khoa KT-DL

TT	Tên học phần	Số tín chỉ	Hình thức thi	Giảng viên giảng dạy	Đơn vị
23	Nguyên lý kế toán	3	Trắc nghiệm	Trương Thùy Vân	Khoa KT-DL
24	Kỹ năng Nghe B1 (Listening B1)	2	Trắc nghiệm + Tự luận	Trần Thị Phương Tú	Khoa Ngoại ngữ
25	Kỹ năng Nói B1 (Speaking B1)	2	Vấn đáp	Lê Thị Hằng	Khoa Ngoại ngữ
26	Luyện âm 1 (Pronunciation in Use 1)	2	Trắc nghiệm + Vấn đáp	Nguyễn Thọ Phước Thảo	Khoa Ngoại ngữ
27	Tin học đại cương	3	Trắc nghiệm	Hoàng Đình Tuyền	Khoa CNTT
28	Nguyên lý cơ bản về máy tính	3	Trắc nghiệm	Nguyễn Nương Quỳnh	Khoa CNTT
29	Toán rời rạc	2	Trắc nghiệm	Trần Mạnh Hùng	Khoa Sư phạm
30	Ngữ âm - văn tự tiếng Trung Quốc	2	Trắc nghiệm + Tự luận	Võ Văn Quốc Huy, Trương Vũ Ngọc Linh	Khoa Ngoại ngữ
31	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 1	3	Trắc nghiệm + Tự luận	Lại Thị Mỹ Hương	Khoa Ngoại ngữ
32	Tiếng Việt thực hành	2	Trắc nghiệm	Đặng Hoàng Yến	Khoa Sư phạm

Danh sách này có 32 học phần./.



PHỤ LỤC 2

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN ĐỢT 6 NĂM 2026 CÁC LỚP ĐẠI HỌC TỪ XA (PHỐI HỢP VỚI ONSCHOOL)

(Kèm theo Kế hoạch số 1257/KH-ĐHQB ngày 21. tháng 7 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình)

Địa điểm thi: Giảng đường A, Trường Đại học Quảng Bình

I. Ngành Ngôn ngữ Anh TX25NNA (TX25NNA01, TX25NNA02)

TT	Ngày thi	Ca thi	Giờ thi	Môn thi	Hình thức thi, Phòng thi	Mã lớp	Số lượng sinh viên
1	01/08/2026	Kíp 1	7h30	Kỹ năng Viết C1.1 (Writing C1.1)	Tự luận - P.103	TXB25NNA01;TXC25NNA02;TXD25NNA02	24
		Kíp 2	9h30	Kỹ năng Đọc C1.1 (Reading C1.1)	Trắc nghiệm + Tự luận - P.103	TXB25NNA01;TXC25NNA02;TXD25NNA02	24
		Kíp 3	13h30	Kỹ năng Nghe C1.1 (Listening C1.1)	Trắc nghiệm + Tự luận - P.103	TXA25NNA01;TXC25NNA02;TXD25NNA02	31
		Kíp 4	15h30	Kỹ năng Nói C1.1 (Speaking C1.1)	Vấn đáp - P.103 (Phòng chờ: P.104)	TXA25NNA01;TXC25NNA02;TXD25NNA02	31
2	02/08/2026	Kíp 1	7h30	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Trắc nghiệm - P.103	TXA25NNA01;TXB25NNA01;TXC25NNA01;TXD25NNA01	16
		Kíp 2	9h30	Nói trước công chúng (Public Speaking)	Thuyết trình - P.103 (Phòng chờ: P.104)	TXB25NNA01;TXC25NNA01;TXD25NNA01	37
		Kíp 3	13h30	Ngữ pháp thực hành (Grammar Practice)	Trắc nghiệm - P.103	TXC25NNA01;TXD25NNA01	36
		Kíp 4	15h30	Tiếng Anh Du lịch	Tự luận - P.103	TXC25NNA01;TXD25NNA01	33

II. Ngành Kế toán 01, Quản trị kinh doanh 01 (TX25KT01, TX25QT01)

TT	Ngày thi	Ca thi	Giờ thi	Môn thi	Hình thức thi, Phòng thi	Mã lớp	Số lượng sinh viên
1	02/08/2026	Kíp 1	7h30	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Trắc nghiệm - P.103	TXA25KT01;TXB25KT01	6
		Kíp 1	7h30	Phân tích hoạt động kinh doanh	Trắc nghiệm - P.205	TXC25KT01;TXD25KT01;TXC25QT01; TXD25QT01	22
		Kíp 2	9h30	Kế toán tài chính 3	Trắc nghiệm - P.205	TXB25KT01;TXC25KT01;TXD25KT01	20
		Kíp 2	9h30	Quản trị văn phòng	Trắc nghiệm - P.205	TXA25QT01;TXB25QT01;TXC25QT01; TXD25QT01	15
		Kíp 3	13h30	Thuế	Trắc nghiệm - P.205	TXC25KT01;TXD25KT01;TXC25QT01; TXD25QT01	16
		Kíp 4	15h30	Kinh tế quốc tế	Trắc nghiệm - P.205	TXA25KT01;TXB25KT01;TXA25QT01; TXB25QT01	10

III. Ngành Kế toán 02, Quản trị kinh doanh 02 (TX25KT02, TX25QT02)

TT	Ngày thi	Ca thi	Giờ thi	Môn thi	Hình thức thi, Phòng thi	Mã lớp	Số lượng sinh viên
1	01/08/2026	Kíp 1	7h30	Triết học Mác-Lênin	Trắc nghiệm - P.206	TXA25KT02;TXB25KT02	20
		Kíp 2	9h30	Tài chính - tiền tệ	Trắc nghiệm - P.206	TXA25KT02;TXB25KT02;TXC25KT02;TXD25KT02	23
		Kíp 3	13h30	Kinh tế lượng	Trắc nghiệm - P.206	TXA25KT02;TXB25KT02;TXC25KT02	36
		Kíp 3	13h30	Kinh tế lượng	Trắc nghiệm - P.207	TXD25KT02;TXC25QT02;TXD25QT02	15
		Kíp 4	15h30	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	Trắc nghiệm - P.206	TXC25KT02;TXD25KT02;TXA25QT02;TXB25QT02;TXC25QT02;TXD25QT02	20
2	02/08/2026	Kíp 1	7h30	Kinh tế vĩ mô	Trắc nghiệm - P.206	TXC25KT02;TXD25KT02;TXC25QT02;TXD25QT02	17
		Kíp 1	7h30	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Trắc nghiệm - P.207	TXA25QT02;TXB25QT02	20
		Kíp 2	9h30	Kinh tế học đại cương	Trắc nghiệm - P.206	TXA25QT02;TXB25QT02;TXC25QT02;TXD25QT02	23

IV. Ngành Ngôn ngữ Anh TX26NNA01

TT	Ngày thi	Ca thi	Giờ thi	Môn thi	Hình thức thi, Phòng thi	Mã lớp	Số lượng sinh viên
1	02/08/2026	Kíp 1	7h30	Tin học ứng dụng	Trắc nghiệm - P.105	TXD26NNA01A	44
		Kíp 1	7h30	Tin học ứng dụng	Trắc nghiệm - P.106	TXA26NNA01A;TXB26NNA01A;TXC26NNA01A	30
		Kíp 1	7h30	Tin học ứng dụng	Trắc nghiệm - P.107	TXA26NNA01B; TXD26NNA01B	36
		Kíp 2	9h30	Kỹ năng Nghe B1 (Listening B1)	Trắc nghiệm + Tự luận - P.105	TXA26NNA01A;TXB26NNA01A;TXC26NNA01A; TXD26NNA01A	33
		Kíp 2	9h30	Kỹ năng Nghe B1 (Listening B1)	Trắc nghiệm + Tự luận - P.106	TXA26NNA01B;TXD26NNA01B	36
		Kíp 3	13h30	Kỹ năng Nói B1 (Speaking B1)	Vấn đáp - P.105 (Phòng chờ P.106)	TXA26NNA01A;TXB26NNA01A;TXD26NNA01A	46
		Kíp 3	13h30	Kỹ năng Nói B1 (Speaking B1)	Vấn đáp - P.107 (Phòng chờ P.106)	TXA26NNA01B;TXD26NNA01B	36
		Kíp 4	15h30	Luyện âm 1 (Pronunciation in Use 1)	Trắc nghiệm + Vấn đáp - P.105	TXA26NNA01A;TXB26NNA01A;TXC26NNA01A	28
		Kíp 4	15h30	Luyện âm 1 (Pronunciation in Use 1)	Trắc nghiệm + Vấn đáp: P.106	TXD26NNA01A	46
		Kíp 4	15h30	Luyện âm 1 (Pronunciation in Use 1)	Trắc nghiệm + Vấn đáp: P.107	TXA26NNA01B;;TXD26NNA01B	36

V. Ngành Ngôn ngữ tiếng Trung Quốc TX26NNT (TX26NNT01)

TT	Ngày thi	Ca thi	Giờ thi	Môn thi	Hình thức thi, Phòng thi	Mã lớp	Số lượng sinh viên
1	02/08/2026	Kíp 1	7h30	Tin học ứng dụng	Trắc nghiệm - P.202	TXA26NNT01A;TXC26NNT01A;TXD26NNT01A;TXD26NNT01B	42
		Kíp 2	9h30	Ngữ âm - văn tự tiếng Trung Quốc	Trắc nghiệm + Tự luận P.202	TXA26NNT01A;TXC26NNT01A;TXD26NNT01A;TXD26NNT01B	42
		Kíp 3	13h30	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 1	Trắc nghiệm + Tự luận P.202	TXA26NNT01A;TXC26NNT01A;TXD26NNT01A;TXD26NNT01B	40
		Kíp 4	15h30	Tiếng Việt thực hành	Trắc nghiệm - P.202	TXA26NNT01A;TXC26NNT01A;TXD26NNT01A;TXD26NNT01B	36

Buu

VI. Ngành Kế toán, Quản trị kinh doanh (TX26KT01, TX26QT01)

TT	Ngày thi	Ca thi	Giờ thi	Môn thi	Hình thức thi, Phòng thi	Mã lớp	Số lượng sinh viên
1	02/08/2026	Kíp 1	7h30	Tin học ứng dụng	Trắc nghiệm - P.203	TXA26KT01A;TXC26KT01A;TXD26KT01A;TXA26QT01A;TXB26QT01A;	31
		Kíp 1	7h30	Tin học ứng dụng	Trắc nghiệm - P.204	TXA26KT01B;TXC26KT01B;TXD26KT01B;TXA26QT01B;TTXB26QT01B;	33
		Kíp 2	9h30	Quản trị học	Trắc nghiệm - P.203	TXA26KT01A;TXC26KT01A;TXD26KT01A;TXA26QT01A;TXB26QT01A;	31
		Kíp 2	9h30	Quản trị học	Trắc nghiệm - P.204	TXA26KT01B;TXC26KT01B;TXD26KT01B;TXA26QT01B;TXB26QT01B	33
		Kíp 3	13h30	Nguyên lý kế toán	Trắc nghiệm - P.203	TXA26KT01A;TXC26KT01A;TXD26KT01A;TXA26QT01A;TXB26QT01A	31
		Kíp 3	13h30	Nguyên lý kế toán	Trắc nghiệm - P.204	TXA26KT01B;TXC26KT01B;TXD26KT01B;TXA26QT01B;TXB26QT01B	33

Buu

VII. Ngành Công nghệ thông tin TX26 (TX26TT01A)

TT	Ngày thi	Ca thi	Giờ thi	Môn thi	Hình thức thi, Phòng thi	Mã lớp	Số lượng sinh viên
1	02/08/2026	Kíp 1	7h30	Toán rời rạc	Trắc nghiệm - P.206	TXD26TT01A	11
		Kíp 2	9h30	Nguyên lý cơ bản về máy tính	Trắc nghiệm - P.206	TXD26TT01A	11
		Kíp 3	13h30	Tin học đại cương	Trắc nghiệm - P.203	TXD26TT01A	11

